TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HÓA,** **TỈNH QUẢNG TRỊ** Bản án số: 09/2019/HS-ST Ngày: 22-02-2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Văn Hải.

2. Ông Hồ Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2019/TLST - HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Hồ Thị I P, sinh ngày: 27/10/1998 tại huyện H, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: thợ cắt tóc; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Vân Kiều; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ La H và bà Hồ Thị A; Có chồng là Hồ Sa M, có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị I P:* Ông Đinh Trọng H là Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

* *Người phiên dịch:* Bà Hồ Thị T – Hiệu trưởng trường Phổ thông dân tộc nội trú huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

* *Người bị hại:* Ông Nguyễn Đình H, sinh năm: 1960. Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị (đã chết ngày 26/7/2018 theo Trích lục khai tử ngày 13/9/2018).

* *Những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của người bị hại ông Nguyễn Đình H:*

Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1988. Địa chỉ: khóm 4, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1975; chị Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1993; anh Nguyễn Đình V, sinh năm: 1994; Nguyễn Đình P, sinh năm: 1999 và cháu Nguyễn Hậu Đ, sinh năm: 2018.

Đều trú tại: thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Hậu Đ: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1975. Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị (là mẹ đẻ). Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của người bị hại ông Nguyễn Đình H đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1988. Địa chỉ: khóm 4, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị (theo Giấy ủy quyền ngày 16/7/2018). Có mặt.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Nguyễn Đình V:* Bà Nguyễn Thị Thủy T - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

** Người làm chứng:*

Ông Hồ Văn C, sinh năm: 1972. Địa chỉ: thôn R, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Anh Hồ Văn L, sinh năm: 1984. Địa chỉ: thôn R, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Ông Hồ La H, sinh năm: 1960. Địa chỉ: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Anh Hồ Nguyễn Viết T, sinh năm: 1987. Địa chỉ: khối 4, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản Cáo trạng số 39/CT - VKSHH ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Hồ Thị I P phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 14/11/2017, Hồ Thị I P điều khiển xe mô tô biển số 74H1 – 185.38 dung tích 109cm^3 (Pen không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) lưu thông trên đường Hồ Chí Minh nhánh Tây theo hướng Khe Sanh đi Hướng Phùng. Khi đến Km234 + 350 đường Hồ Chí Minh nhánh Tây thuộc khóm 1, thị trấn K, huyện H; do Hồ Thị I P đi sai phần đường, tránh xe ngược chiều không đúng quy định nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 74H1 – 152.83 do ông Nguyễn Đình H điều khiển chạy theo hướng ngược chiều.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 56/TgT ngày 06/3/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Trị kết luận: ông Nguyễn Đình H bị

khuyết sọ bán cầu não phải đáy dập phồng; mở khí quản; Liệt tứ chi mức độ nhẹ. Sẹo phần mềm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 82%.

Kết luận giám định số 499/KLGĐ – PC54 ngày 29/7/2018 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Đình H là suy mòn, suy kiệt do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số 55/KLGĐ – PC54 ngày 22/12/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Trị:

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 74H1 – 185.38 với xe môtô BKS 74H1 – 152.83 là: Má lốp, mặt lăn lốp trước bên phải của xe mô tô BKS 74H1 – 152.83 va chạm với ống xả phía dưới đầu máy và mặt trước lốc máy bên phải của xe môtô 74H1 – 185.38 trong trạng thái chuyển động ngược chiều nhau.

- Vị trí va chạm giữa xe BKS 74H1 – 185.38 với xe mô tô BKS 74H1 – 152.83 trên hiện trường là: Khu vực ngã đổ của hai xe môtô và đám mảnh vỡ trên mặt đường đánh số 02 (được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm vụ TNGT) thuộc làn đường dành cho xe đi theo chiều Hướng Phùng – Khe Sanh.

Bản kết luận định giá tài sản số 24/BKLĐG ngày 02/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Hướng Hóa kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu HUNDAX, màu sơn: Đỏ, số máy: F1P52FMH370390186, số khung: RNUWCHAHY9A390186, biển kiểm soát: 74H1 – 152.83 tổng trị giá thiệt hại là 2.590.000đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị I P phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* quy đinh tại điểm a khoản 2 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 202; điểm l khoản 1, khoản 2 điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 BLHS năm 1999; xử phạt bị cáo Hồ Thị I P 36 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho chị Nguyễn Thị Q: 01 xe mô tô biển số 74H1-152.83, nhãn hiệu Hundax, màu sơn đỏ, số máy: F1P52FMH370390186, số khung: RNUWCHAHY9A390186. Trả lại cho Hồ Thị I P: 01 xe mô tô biển số 74H1-185.38, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu sơn đen đỏ, số máy: JA36E0544423, số khung: RLHJA3636GY030894;01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008793.

Căn cứ Điều 42 BLHS 1999; Điều 591, 593 BLDS 2015 buộc bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền sửa xe 74H1-152.83, thu nhập bị mất của ông Huyên, thu nhập bị mất của người chăm sóc ông Huyên, chi phí điều trị và thuốc men tại bệnh việnmà đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu; bồi thường một phần số tiền cấp dưỡng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại.

Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; điểm a, c khoản 1 điều 23, điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH buộc bị cáo phải chịu án phí HSST, DSST theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội và không đồng ý với Biên bản khám ngiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông nhưng tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đồng ý với Biên bản khám ngiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng ý với bản luận tội và Cáo trạng đã truy tố về tội danh, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và việc đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã nhận thức được và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; Khi phạm tội bị cáo đang mang thai; Gia đình bị cáo khó khăn nhưng bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho gia đình người bị hại nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định pháp luật. Vì vậy, đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, l, p khoản 1 Điều 46; Điều 47, Điều 60 BLHS 1999 xử phạt bị cáo từ 24 – 30 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Áp dụng Điều 588, 585 BLDS 2015 đề nghị HĐXX tuyên mức bồi thường trách nhiệm dân sự hợp lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Người bảo về quyền và lợi ích hợp pháp, chị Nguyễn Thị Q và bà Nguyễn Thị L trình bày: Về trách nhiệm hình sự: đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản bị hư hỏng là 2.590.000đồng; Thu nhập thực tế bị mất của ông Nguyễn Đình H trong thời gian điều trị là 18.000.000đồng; Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc cho người bị hại là bà Nguyễn Thị L là 18.000.000đồng; Khoản tiền cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Hạo Đông là con của ông Nguyễn Đình H có nghĩa vụ cấp dưỡng trước khi chết là 1.000.000đồng/tháng cho đến khi đủ 18 tuổi với số tiền cấp dưỡng một lần là 216.000.000đồng; Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do tính mạng bị xâm phạm là 83.400.000đồng; Chi phí điều trị, tiền thuốc men, tiền ăn, tiền thuê xe đi bệnh viện: 50.781.000đồng. Tổng cộng là: **388.771.000đồng** *(Ba trăm tám mươi tám triệu bảy trăm bảy mươi mốt nghìn đồng)*. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường 3.000.000đồng, nay yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền: 385.771.000đồng. Không yêu cầu chi phí mai táng.

Người đại diện theo ủy quyền của những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của người bị hại ông Nguyễn Đình H đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Q đề nghị được nhận lại tài sản là 01 xe môtô biển kiểm soát: 74H1 – 152.83 HUNDAX, màu sơn Đỏ, số máy F1P52FMH370390186, số khung RNUWCHAHY9A390186.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo có kiến nghị về Quyết định khởi tố bị can và Quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can nhưng không được thụ lý đơn khiếu nại vì hết thời hiệu khiếu nại mà không có lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan (BL170). Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận nhưng tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 19 giờ ngày 14/11/2017, bị cáo Hồ Thị I P (không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 74H1 – 185.38 tham gia giao thông theo hướng Khe Sanh – Hướng Phùng, đến Km 234 - 350 đường Hồ Chí Minh nhánh Tây thuộc khóm 1, thị trấn K, huyện H. Do bị cáo điều khiển xe đi không đúng quy định, đã lấn sang 0.45m của phần đường dành cho người tham gia giao thông đi theo hướng ngược lại nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 74H1 – 152.83 do ông Nguyễn Đình H điều khiển chạy theo hướng ngược chiều (khu vực ngã đổ của hai xe môtô và đám mảnh vỡ trên mặt đường đánh số 02 theo Kết luận giám định số 55/KLGĐ – PC54 ngày 22/12/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Trị).

Hậu quả làm ông Nguyễn Đình H bị tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 82%, đến ngày 26/7/2018 thì ông Huyên chết vì suy mòn, suy kiệt do chấn thương sọ não. Hai xe mô tô bị hư hỏng. Do đó cơ sở xác định lỗi xảy ra va chạm là do bị cáo điều khiển xe đi không đúng quy định, sai phần đường vì vậy đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật an toàn giao thông đường bộ 2008.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo điều khiển xe không có giấy phép hạng A1 theo quy định vì vậy phải chịu tình tiết định khung tăng nặng *"không có giấy phép theo quy định"*. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của công dân. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận về hành vi phạm tội; Khi phạm tội bị cáo có thai; Mặt khác gia đình bị cáo khó khăn nhưng đã tự nguyện thỏa thuận với gia đình người bị hại khắc phục một phần hậu quả số tiền là 3.000.000đồng; tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm l, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 và áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự 1999 để xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị thấy rằng không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo là phù hợp, có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của người bị hại ông Nguyễn Đình H đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Q yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản bị hư hỏng và do tính mạng của ông Nguyễn Đình H bị xâm phạm tổng cộng là **388.771.000đồng** *(Ba trăm tám mươi tám triệu bảy trăm bảy mươi mốt nghìn đồng)*. HĐXX xét thấy:

Đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại do tài sản bị hư hỏng là 2.590.000đồng phù hợp với Bản kết luận định giá tài sản số 24/BKLĐG ngày 02/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Hướng Hóa (BL62) và được quy định tại khoản 1 Điều 589 BLDS 2015 nên cần chấp nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường khoản thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị là 120 ngày tương ứng là 150.000đồng/ngày của ông Nguyễn Đình H và của người chăm sóc cho người bị hại là bà Nguyễn Thị L, HĐXX xét thấy: Tại Giấy xác nhận thu nhập của UBND xã Tân hợp, huyện Hướng Hóa đã xác nhận thu nhập của bà Nguyễn Thị L có thu nhập từ làm nông là 150.000đồng/ngày (BL230) và ông Nguyễn Đình H có thu nhập từ lao động tự do là từ 150.000đồng/ngày - 200.000đồng/ngày (BL231) là phù hợp với Biên bản xác minh của Tòa án tại UBND xã Tân Hợp đề ngày 13/02/2019 và phù hợp với thời gian điều trị thực tế của ông Huyên từ ngày 14/11/2017 cho đến khi chết là 26/7/2018 là 167 ngày (BL82). Nay chỉ yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất của ông Huyên là 120 ngày tương ứng là 150.000đồng/ngày số tiền là 18.000.000đồng và thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc cho người bị hại là bà Nguyễn Thị L là 18.000.000đồng của là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 591 BLDS 2015 cần được chấp nhận.

Đối với khoản tiền là chi phí điều trị, tiền thuốc men, tiền ăn, tiền thuê xe đi bệnh viện số tiền 50.781.000đồng, HĐXX xét thấy đây là chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất của ông Huyên và có hóa đơn chứng từ hợp lệ (bút lục từ A1 – A57) là có cơ sở theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 591 BLDS 2015 được chấp nhận.

Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do tính mạng của ông Nguyễn Đình H bị xâm phạm, thấy rằng cần chấp nhận một phần yêu cầu của người đại diện theo ủy quyền của những người thừa kế tương ứng với 30 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử là 41.700.000đồng là có cơ sở.

Tổng cộng là 131.071.000đồng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường 3.000.000đồng (Biên bản thỏa thuận dân sự ngày 21/02/2019). Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền là **128.071.000đồng** *(Một trăm hai mươi tám triệu không trăm bảy mươi mốt nghìn đồng).*

Đối với khoản tiền cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Hạo Đông là con của ông Nguyễn Đình H (BL76) có nghĩa vụ cấp dưỡng trước khi chết cho đến khi đủ 18 tuổi, mỗi tháng 1.000.000đồng/tháng, HĐXX xét thấy, bị cáo đang nuôi con nhỏ, là người dân tộc thiểu số, không có công việc ổn định nên cần chấp nhận mức yêu cầu cấp dưỡng bằng ½ mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử sơ thẩm đối với một người con tương ứng số tiền là 695.000đồng/tháng, thi hành kể từ tháng 8/2018 (từ khi ông Nguyễn Đình H chết) là phù hợp với khoản 2 Mục III Công văn số 24/199/KHXX ngày 17/3/1999 của Toà án nhân dân tối cao về việc giải đáp bổ sung một số vấn đề về áp dụng pháp luật và điểm c khoản 1 Điều 591; điểm a khoản 2 Điều 593 BLDS 2015 cần chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án: Trả lại cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Q 01 xe môtô biển kiểm soát: 74H1 – 152.83 HUNDAX, màu sơn Đỏ, số máy F1P52FMH370390186, số khung RNUWCHAHY9A390186, đã qua sử dụng.

Trả lại cho Hồ Thị I P 01 xe mô tô biển số 74H1 – 185.38, nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu sơn đen đỏ, số máy JA36E0544423, số khung RLHJA3636GY030894 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008793 mang tên Hồ Thị I P.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/11/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Thị I P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a, c khoản 1 Điều 23; điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 202; Điều 42; điểm l, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999; điểm b

khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 589; Điều 591; điểm a khoản 2 Điều 593 Bộ luật dân sự 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 23; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Thị I P phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị I P **30** *(ba mươi)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05** *(năm)* năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/02/2019) nếu bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Giao bị cáo Hồ Thị I P cho Ủy ban nhân dân xã Hướng Tân, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hướng Tân, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hồ Thị I P phải tiếp tục bồi thường cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của người bị hại ông Nguyễn Đình H số tiền là **128.071.000đồng** *(Một trăm hai mươi tám triệu không trăm bảy mươi mốt nghìn đồng)*.

Buộc bị cáo Hồ Thị I P phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của người bị hại là cháu Nguyễn Hạo Đông số tiền là 695.000đồng/tháng, thi hành kể từ tháng 8/2018 cho đến khi đủ mười tám tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Q: 01 xe môtô biển kiểm soát 74H1 – 152.83 HUNDAX, màu sơn Đỏ, số máy F1P52FMH370390186, số khung RNUWCHAHY9A390186, đã qua sử dụng.

Trả lại cho Hồ Thị I P 01 xe mô tô biển số 74H1 – 185.38, nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu sơn đen đỏ, số máy JA36E0544423, số khung

RLHJA3636GY030894 đã qua sử dụng và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008793 mang tên Hồ Thị I P.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/11/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Thị I P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm; 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con và 6.403.500đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 6.903.500đồng *(sáu triệu chín trăm lẻ ba nghìn năm trăm đồng).*

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (22/02/2019).

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Chị Nguyễn Thị Q;*
- *VKSND huyện H.Hóa;*
- *Cơ quan CSĐT Công an H.Hóa;*
- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKSND tỉnh Quảng Trị;*
- *Chi cục THADS huyện H.Hóa;*
- *Cơ quan THAHS huyện H.Hóa;*
- *UBND xã Hướng Tân, huyện H.Hóa;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phương